TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- CÀ MAU,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2025/DS-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2025
"V/v Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.
Các Hội thẩm nhân dân
Ông Nguyễn Hoàng Kha.
Ông Trịnh Anh Minh.
Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 216/2025/TLST - DS ngày 22 tháng 8 năm 2025 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 594/2025/QĐXXST - DS ngày 22/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V
Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức vụ Chủ tịch HĐQT.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn M – Chuyên viên xử lý nợ.
Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D; Sinh năm: 1995
Địa chỉ cư trú: Đường Nguyễn Tr, khóm , phường An X, tỉnh Cà Mau.
(Tại phiên tòa ông M có mặt, ông D vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng quá trình giải quyết ông Lê Văn M đại diện theo ủy quyền trình bày tại bản tự khai và tại phiên tòa như sau:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt VPBANK) đã ký với ông Nguyễn Văn D hợp đồng cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số LD2220102051 ngày 20/7/2022 với nội dung: VPBANK cho ông Nguyễn Văn D vay số tiền 72.895.012 đồng; Mục đích vay vốn: Tiêu dùng; Thời hạn vay: 36 tháng. Ngày giải ngân 20/7/2022, Lãi suất tại thời điểm giải ngân thỏa thuận trong hợp đồng. Dư nợ tạm tính đến ngày 30/9/2025 bằng 72.895.012 đồng; nợ lãi 111.154.263 đồng. Tổng cộng 184.049.275 đồng.

Mặc dù, phía Ngân hàng có yêu cầu ông Nguyễn Văn D thanh toán nợ nhưng do ông Nguyễn Văn D không có thiện chí trả nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Nay ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Văn D thanh toán như sau:

Dư nợ tạm tính đến ngày 30/9/2025 bằng 184.049.275 đồng (trong đó vốn 72.895.012 đồng; nợ lãi 111.154.263 đồng) và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

* Đối với ông Nguyễn Văn D:

Tòa án đã thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Toà để tham gia tố tụng nhưng ông Nguyễn Văn D không có mặt và cũng không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với ông Nguyễn Văn D đã được Tòa án tống đạt các thông báo thụ lý và hòa giải kiểm tra chứng cứ và giai đoạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật. Nên Tòa án căn cứ theo quy định Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng: Qua xem xét chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện gồm các Hợp đồng tín dụng số LD2220102051 ngày 20/7/2022 với nội dung: VPBANK cho ông Nguyễn Văn D vay số tiền 72.895.012 đồng; Mục đích vay vốn: Tiêu dùng; Thời hạn vay: 36 tháng. Ngày giải ngân 20/7/2022, Lãi suất tại thời điểm giải ngân thỏa thuận trong hợp đồng. Dư nợ tạm tính đến ngày 30/9/2025 bằng 72.895.012 đồng; nợ lãi 111.154.263 đồng. Tổng cộng 184.049.275 đồng..

Tính đến ngày 30/9/2025 bằng 184.049.275 đồng (trong đó vốn 72.895.012 đồng; nợ lãi 111.154.263 đồng) và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Xét các hợp đồng giữa 02 bên hoàn toàn tự nguyện thực hiện đúng quy định về nội dung và hình thức của các hợp đồng, nên các hợp đồng có giá trị và hợp pháp.

Quá trình vay Nguyễn Văn D không thanh toán nợ vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên buộc Nguyễn Văn D có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền mà Ngân hàng đã yêu cầu là phù hợp.

Do đó chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng buộc Nguyễn Văn D thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Tính đến ngày 30/9/2025 bằng 184.049.275 đồng (trong đó vốn 72.895.012 đồng; nợ lãi 111.154.263 đồng) và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

[4] Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí đương sự phải nộp theo quy định, bị đơn phải chịu án phí số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các Điều 143, 179, 227, 228 của bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V.

Buộc ông Nguyễn Văn D thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V bằng 184.049.275 đồng và tiền lãi phát sinh tính theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 30/9/2025 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn D phải chịu 9.202.000 đồng (chưa nộp).

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V không phải nộp án phí vào ngày 19/8/2025, Ngân hàng tạm ứng án phí số tiền 4.230.000 đồng, tại lai thu số 0011966 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Ngân hàng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã Ký

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND Khu vực 1- Cà Mau ;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu hồ sơ ;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu TM (TANDTPCM).*